

**BỘ XÂY DỰNG
CỤC HÀNG HẢI VÀ ĐƯỜNG THỦY VIỆT NAM**



TCVN ISO 9001:2015

QUY TRÌNH

Cấp Giấy công nhận giấy chứng nhận khả năng chuyên môn

MÃ HIỆU: QT.TCCB.02

Trách nhiệm	Soạn thảo	Xem xét	Phê duyệt
Họ tên	Đinh Văn Thắng	Lê Minh Đạo	Lê Đỗ Mười
Chữ ký			
Chức vụ	Trưởng phòng TCCB	Phó Cục trưởng	Cục trưởng



 VIMAWA	CỤC HÀNG HẢI VÀ ĐƯỜNG THỦY VIỆT NAM	
	Cấp Giấy công nhận giấy chứng nhận khả năng chuyên môn	Ngày ban hành: /3/2026
		Lần ban hành: 03
		Mã hiệu: QT.TCCB.02

THEO DÕI PHÂN PHỐI

Số bản	Nơi nhận	Số bản	Nơi nhận
☒	Cục trưởng	☐	Phòng Khoa học Công nghệ và Môi trường
☒	Phó Cục trưởng Phụ trách	☐	Phòng Pháp chế
☐	Phòng Kế hoạch - Tài chính	☐	Phòng Hợp tác quốc tế - IMO
☐	Phòng Vận tải - An toàn và Phương tiện	☒	Phòng Tổ chức cán bộ
☐	Phòng Kết cấu hạ tầng hàng hải	☐	Thanh tra hàng hải
☒	Văn phòng Cục	☒	Ban ISO
☒	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam		

THEO DÕI SỬA ĐỔI

Lần sửa đổi	Ngày sửa đổi	Nội dung và hạng mục sửa đổi
Lần 1	30/05/2025	
Lần 2	09/2025	
Lần 3	03/2026	



CỤC HÀNG HẢI VÀ ĐƯỜNG THỦY VIỆT NAM

Ngày ban hành: /3/2026

Lần ban hành: 03

Cấp Giấy công nhận giấy chứng nhận khả năng chuyên môn

Mã hiệu: QT.TCCB.02

1. MỤC ĐÍCH

Quy định thống nhất về trình tự, thủ tục, trách nhiệm và phương pháp thực hiện TTHC về cấp Giấy công nhận giấy chứng nhận khả năng chuyên môn.

2. PHẠM VI

Quy trình này áp dụng đối với Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam trong việc thực hiện Thủ tục hành chính về cấp Giấy công nhận giấy chứng nhận khả năng chuyên môn.

3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN

- Bộ luật hàng hải Việt Nam 2015 số 95/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội;
- Nghị định số 367/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ: Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;
- Thông tư số 20/2023/TT-BGTVT ngày 30/06/2023 của Bộ Giao thông vận tải quy định về tiêu chuẩn chuyên môn, chứng chỉ chuyên môn của thuyền viên, đào tạo, huấn luyện thuyền viên và định biên an toàn tối thiểu của tàu biển Việt Nam;
- Thông tư 189/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong hoạt động chuyên ngành hàng hải;
- Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015.

4. ĐỊNH NGHĨA/ VIẾT TẮT

- *Công ước STCW* là Công ước quốc tế về tiêu chuẩn huấn luyện, cấp chứng chỉ và trực ca cho thuyền viên năm 1978 và các sửa đổi.
- *Thời gian thực tập* là thời gian học viên làm việc trên tàu theo chương trình huấn luyện phù hợp với quy định Công ước STCW.
- *Thời gian tập sự* là thời gian thuyền viên thực tập chức danh trên hạng tàu tương ứng với giấy chứng nhận khả năng chuyên môn dưới sự giám sát của một sỹ quan.
- *Thời gian đảm nhiệm chức danh* là thời gian thuyền viên làm việc theo chức danh phù hợp với giấy chứng nhận khả năng chuyên môn được cấp.
- *Thời gian đi biển* là thời gian học viên thực tập, thuyền viên tập sự hoặc đảm nhiệm chức danh trên tàu biển.
- *TN&TKQ*: tiếp nhận và trả kết quả.

	CỤC HÀNG HẢI VÀ ĐƯỜNG THỦY VIỆT NAM	
	Cấp Giấy công nhận giấy chứng nhận khả năng chuyên môn	Ngày ban hành: /3/2026
		Lần ban hành: 03
		Mã hiệu: QT.TCCB.02

- *CHHĐTVN*: Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam
- *TCCB*: Tổ chức cán bộ
- *GCNKNCM*: Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn.
- *TTHC*: Thủ tục hành chính.
- *NLTT*: Người làm thủ tục.
- *Bộ phận một cửa*: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC
- *Quy chế một cửa*: Quy chế thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính tại cơ quan Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam được ban hành kèm theo Quyết định số 1157/QĐ-CHHĐTVN ngày 07/7/2025.

5. NỘI DUNG QUY TRÌNH

5.1. Điều kiện thực hiện Thủ tục hành chính

Có đủ tiêu chuẩn sức khỏe thuyền viên và đảm bảo tuổi lao động theo quy định của pháp luật lao động Việt Nam.

Có GCNKNCM, Giấy chứng nhận vô tuyến điện viên hệ GMDSS hạng tổng quát (GOC), Giấy chứng nhận vô tuyến điện viên hệ GMDSS hạng hạn chế (ROC) và Giấy chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ trên tàu chở dầu, tàu hóa chất hoặc khí hóa lỏng được cấp bởi cơ quan có thẩm quyền của quốc gia, vùng lãnh thổ đã được Việt Nam thỏa thuận về việc công nhận chứng chỉ chuyên môn.

Đã có thời gian đi biển tối thiểu 36 tháng.

5.2. Thành phần hồ sơ

- (1) Văn bản đề nghị của tổ chức quản lý thuyền viên theo mẫu quy định;
- (2) Bản sao chứng chỉ chuyên môn do cơ quan có thẩm quyền của quốc gia, vùng lãnh thổ đã được Việt Nam thỏa thuận về việc công nhận chứng chỉ chuyên môn cấp;
- (3) Bản chính hoặc bản sao có chứng thực giấy khám sức khỏe theo quy định của Bộ Y tế;
- (4) Bản chính hoặc bản sao có chứng thực hộ chiếu;
- (5) Bản chính hoặc bản sao có chứng thực sổ thuyền viên hoặc giấy tờ chứng minh thời gian đi biển do chính quyền hàng hải cấp;
- (6) 02 ảnh màu, cỡ 3cm x 4cm, kiểu chứng minh nhân dân, chụp trong vòng 06 tháng gần nhất.

	CỤC HÀNG HẢI VÀ ĐƯỜNG THỦY VIỆT NAM	
	Cấp Giấy công nhận giấy chứng nhận khả năng chuyên môn	Ngày ban hành: /3/2026
		Lần ban hành: 03
		Mã hiệu: QT.TCCB.02

5.3. Số lượng hồ sơ: 01 (bộ) hồ sơ.

5.4. Thời gian xử lý: 02 (hai) ngày làm việc.

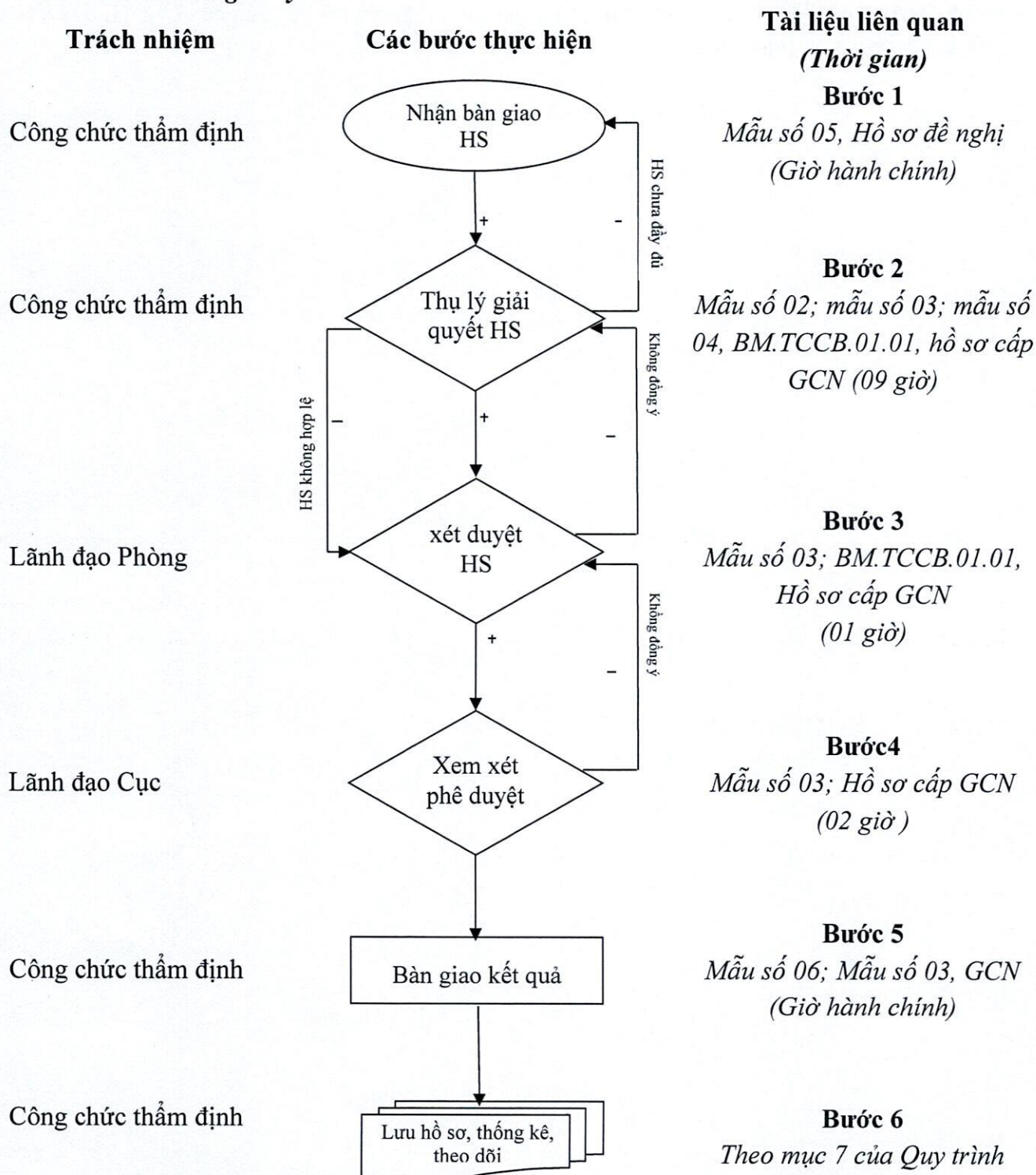
5.5. Nơi tiếp nhận và trả kết quả: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Cục HHĐTVN.

5.6. Lệ phí: 100.000 VNĐ

 VIMAWA	CỤC HÀNG HẢI VÀ ĐƯỜNG THỦY VIỆT NAM	
	Cấp Giấy công nhận giấy chứng nhận khả năng chuyên môn	Ngày ban hành: /3/2026
		Lần ban hành: 03
		Mã hiệu: QT.TCCB.02

5.7. Quy trình xử lý công việc

5.7.1 Lưu đồ dòng chảy



 VIMAWA	CỤC HÀNG HẢI VÀ ĐƯỜNG THỦY VIỆT NAM	
	Cấp Giấy công nhận giấy chứng nhận khả năng chuyên môn	Ngày ban hành: /3/2026
		Lần ban hành: 03
		Mã hiệu: QT.TCCB.02

5.7. 2 Diễn giải lưu đồ

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/Kết quả
B1	Nhận bàn giao hồ sơ	<i>Công chức thẩm định P. TCCB</i>	<i>Giờ hành chính</i>	<i>mẫu số 05.</i>
Công chức thẩm định tiếp nhận hồ sơ điện tử được tiếp nhận trực tuyến của tổ chức, cá nhân hoặc hồ sơ giấy đã được số hóa từ Bộ phận một cửa Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính Bộ Xây dựng, kèm theo “phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ” theo mẫu số 05 của Quy chế. Việc nhận hồ sơ bàn giao phải được thực hiện ngay trong ngày làm việc hoặc vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận tại sau 15:00 hàng ngày (tối đa thời gian không quá 08 giờ kể từ lúc tiếp nhận hồ sơ).				
B2	Thẩm định hồ sơ	<i>-Công chức thẩm định P. TCCB</i>	<i>09 giờ</i>	<i>Mẫu số 02; mẫu số 03; BM.TCCB.01.01; mẫu số 04, Hồ sơ cấp GCNKCNM</i>
Sau khi tiếp nhận hồ sơ từ Bộ phận một cửa, Công chức thẩm định kiểm tra thành phần và tính hợp lệ của hồ sơ. * Trường hợp hồ sơ chưa đủ điều kiện: công chức bộ phận thẩm định chuyển trả lại hồ sơ kèm theo “Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ” theo mẫu số 02, Quy chế một cửa về Bộ phận một cửa. Việc thông báo bổ sung hồ sơ phải thực hiện trong thời hạn giải quyết hồ sơ theo quy định. * Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện giải quyết theo quy định pháp luật, công chức bộ phận thẩm định: - Dự thảo nội dung “Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ” theo mẫu số 03, Quy chế một cửa, nêu rõ lý do không giải quyết hồ sơ trình lãnh đạo phòng xét duyệt. * Trường hợp nhận được yêu cầu dừng thực hiện TTHC từ tổ chức, cá nhân: công chức thẩm định chuyển trả hồ sơ về Bộ phận một cửa để thực hiện trả lại cho tổ chức, cá nhân theo quy định * Trường hợp hồ sơ đủ điều kiện: Công chức đã thẩm định hồ sơ ký xác nhận vào góc hồ sơ và thực hiện bước in chứng chỉ.				

 VIMAWA	CỤC HÀNG HẢI VÀ ĐƯỜNG THỦY VIỆT NAM	
	Cấp Giấy công nhận giấy chứng nhận khả năng chuyên môn	Ngày ban hành: /3/2026
		Lần ban hành: 03
		Mã hiệu: QT.TCCB.02

- Công chức bộ phận thẩm định hồ sơ nhập thông tin vào sổ theo dõi cấp chứng chỉ theo BM.TCCB.01.01 và phần mềm quản lý thuyền viên, in chứng chỉ; lập Tờ trình thẩm định.
- Trình Lãnh đạo Phòng xét duyệt.

Lưu ý:

(1) Đối với hồ sơ dự kiến quá hạn giải quyết, trong thời hạn **chậm nhất 01 ngày** trước ngày hết hạn, Bộ phận thẩm định phải thông báo bằng văn bản cho Bộ phận một cửa kèm theo “phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả” theo mẫu số 04, Quy chế một cửa, trong đó ghi rõ lý do quá hạn, thời gian đề nghị gia hạn trả kết quả. Việc hẹn lại ngày trả kết quả được thực hiện không quá một lần.

Căn cứ phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả, Bộ phận một cửa điều chỉnh lại thời gian trả kết quả xử lý trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính Bộ Xây dựng, đồng thời gửi thông báo đến tổ chức, cá nhân qua thư điện tử, tin nhắn, điện thoại hoặc mạng xã hội được cấp có thẩm quyền cho phép (nếu có).

(2) Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính được yêu cầu dừng thực hiện thủ tục hành chính trong khoảng thời gian kể từ khi nhận được Giấy tiếp nhận và trả kết quả nộp hồ sơ hợp lệ cho đến trước khi cơ quan, tổ chức có thẩm quyền ban hành quyết định giải quyết thủ tục hành chính hoặc có văn bản thông báo kết quả giải quyết TTHC

(3) Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ trực tuyến thì được yêu cầu dừng hoặc điều chỉnh nội dung hồ sơ thông qua chức năng của Cổng Dịch vụ công quốc gia kể từ thời điểm hệ thống tiếp nhận thành công đến trước khi cơ quan, tổ chức có thẩm quyền ban hành quyết định giải quyết thủ tục hành chính hoặc có văn bản thông báo kết quả giải quyết thủ tục hành chính.

B3	Xét duyệt hồ sơ	Trưởng phòng	01 giờ	Mẫu số 03; Hồ sơ cấp GCNKCNM
Lãnh đạo phòng thực hiện duyệt hồ sơ: - Nếu đồng ý với kết quả thẩm định, chuyển hồ sơ cho người có thẩm quyền phê duyệt; - Nếu không đồng ý với kết quả thẩm định, chuyển hồ sơ về cho chuyển công chức thẩm định để kiểm tra, giải trình và thẩm định lại.				
B4	Xem xét phê duyệt	Lãnh đạo Cục/ Trưởng phòng	02 giờ	Mẫu số 03 Hồ sơ cấp GCNKCNM

 VIMAWA	CỤC HÀNG HẢI VÀ ĐƯỜNG THỦY VIỆT NAM	
	Cấp Giấy công nhận giấy chứng nhận khả năng chuyên môn	Ngày ban hành: /3/2026
		Lần ban hành: 03
		Mã hiệu: QT.TCCB.02

Lãnh đạo Cục/ Lãnh đạo Phòng thực hiện việc phê duyệt hồ sơ:

- Nếu đồng ý phê duyệt, ký duyệt, chuyển Bộ phận TN&TKQ;
- Nếu không đồng ý phê duyệt, chuyển Lãnh đạo phòng chuyên môn kiểm tra lại.

Lưu ý đối với các TTHC Trưởng phòng TCCB đã được Cục trưởng ủy quyền ký cấp:

- Trưởng phòng TCCB có trách nhiệm thực hiện các bước B3-B4 của quy trình;
- Trường hợp Trưởng phòng không có mặt tại cơ quan từ 01 ngày làm việc trở lên, lãnh đạo phòng được Trưởng phòng ủy quyền phải thực hiện đầy đủ các bước B3; trình lãnh đạo Cục B4 của quy trình.

B5	Bàn giao kết quả	<i>Công chức thẩm định</i>	Giờ hành chính	Mẫu số 03; GCNKCNM
-----------	-------------------------	----------------------------	----------------	--------------------

Công chức thẩm định chuyển kết quả ngay sau khi lãnh đạo phê duyệt cho Bộ phận Một cửa để thực hiện đóng dấu và trả kết quả cho người dân.

Việc bàn giao hồ sơ về Bộ phận Một cửa phải trước ít nhất 03 giờ của hạn trả kết quả.

B6	Lưu hồ sơ, thống kê báo cáo, theo dõi	<i>BP TN&TKQ và P.TCCB</i>	<i>Theo quy định</i>	<i>Theo mục 7 của Quy trình</i>
-----------	--	--------------------------------	----------------------	---------------------------------

Lưu hồ sơ thực hiện thủ tục hành chính theo quy định của Nhà nước về công tác văn thư lưu trữ.

Lưu ý: Các biểu mẫu 01, 02, 03, 04, 05, 06 được quy định và lưu trữ theo quy định của Quy trình tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC. Đối với các hồ sơ được tiếp nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính Bộ Xây dựng, các biểu mẫu 01, 02, 03, 04, 05, 06 được tự sinh và ghi lưu trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính Bộ Xây dựng.

6. BIỂU MẪU/ PHỤ LỤC

TT	Mã hiệu	Tên Biểu mẫu/ phụ lục
1.	BM.TCCB.01.01	Sổ theo dõi cấp chứng chỉ
2.		Đơn đề nghị

	CỤC HÀNG HẢI VÀ ĐƯỜNG THỦY VIỆT NAM	
	Cấp Giấy công nhận giấy chứng nhận khả năng chuyên môn	Ngày ban hành: /3/2026
		Lần ban hành: 03
		Mã hiệu: QT.TCCB.02

7. LƯU TRỮ HỒ SƠ

STT	Tên hồ sơ	Mã số	Thời gian lưu	Bộ phận lưu
1.	Sổ theo dõi cấp chứng chỉ	BM.TCCB.01.01	Theo quy định	Bộ phận thẩm định
2.	Hồ sơ đề nghị cấp Giấy công nhận GCNKNCM	Theo quy định		Bộ phận thẩm định
Hồ sơ được lưu trữ, bảo quản tại bộ phận chuyên môn sau đó chuyển xuống lưu trữ của cơ quan theo quy định.				



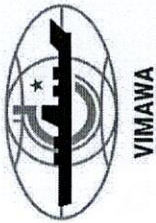
CỤC HÀNG HẢI VÀ ĐƯỜNG THỦY VIỆT NAM	
Ngày ban hành: /3/2026	
Lần ban hành: 03	
Mã hiệu: QT.TCCB.02	
Cấp Giấy công nhận giấy chứng nhận khả năng chuyên môn	

LẦN BAN HÀNH: 02

BM.TCCB.01.01

SỐ THEO DÕI CẤP CHỨNG CHỈ

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Hình thức cấp	Ký hiệu Chứng chỉ đề nghị cấp lại	Ký hiệu Chứng chỉ được cấp	Ngày cấp	Ảnh	Ghi chú



CỤC HÀNG HẢI VÀ ĐƯỜNG THỦY VIỆT NAM	
Ngày ban hành: /3/2026	Cấp Giấy công nhận giấy chứng nhận khả năng chuyên môn
Lần ban hành: 03	
Mã hiệu: QT.TCCB.02	

Tên Tổ chức quản lý thuyền viên
Số:
V/v cấp Giấy công nhận GCNKNCM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
....., ngày tháng.. năm.....

Kính gửi:.....(tên cơ quan có thẩm quyền).....
Căn cứ quy định về tiêu chuẩn chuyên môn, chứng chỉ chuyên môn, đào tạo, huấn luyện thuyền viên và định biên an toàn tối thiểu của tàu biển Việt Nam,... (tên Tổ chức QLTV).....đề nghị...(tên cơ quan có thẩm quyền)..... xem xét, cấp Giấy công nhận Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn cho thuyền viên có tên sau, để đủ điều kiện làm việc trên tàu....(tên tàu).....có Giấy chứng nhận đăng ký tàu biển số: của Công ty chúng tôi.

TT	Họ và tên, Ngày sinh, Quốc tịch, Số hộ chiếu	Số chứng chỉ chuyên môn, Ngày cấp, Ngày hết hạn	Chức danh trên chứng chỉ, quốc gia cấp Chứng chỉ	Thời gian đi biển		Cơ sở dữ liệu điện tử hoặc địa chỉ Email của cơ quan cấp chứng chỉ	Thời hạn Hợp đồng lao động Từ ngày/ tháng/năm đến ngày/ tháng/năm
				Tên tàu, Số IMO	Chức danh, thời gian (tháng)		

Tài liệu kèm theo:

.....
Công ty chúng tôi xin cam đoan những thông tin nêu trên và các tài liệu kèm theo là đúng sự thật. Nếu sai, Công ty chúng tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

Đề nghị nhận kết quả:

- ☐ Trực tiếp
- ☐ Qua hệ thống bưu chính (Ghi rõ thông tin, địa chỉ nhận)
- ☐ Khác (nếu rõ).....

LÃNH ĐẠO TỔ CHỨC
QUẢN LÝ THUYỀN VIÊN
(Ký ghi rõ họ tên, đóng dấu)



CỤC HÀNG HẢI VÀ ĐƯỜNG THỦY VIỆT NAM	
Cấp Giấy công nhận giấy chứng nhận khả năng chuyên môn	Ngày ban hành: /3/2026
	Lần ban hành: 03
	Mã hiệu: QT.TCCB.02

Ghi chú:

- (1) Khi bị phát hiện cố tình khai báo sai lệch thông tin hoặc sử dụng giấy tờ sửa chữa, giả mạo trong hồ sơ này: phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng đối với cá nhân (từ 40.000.000 đồng đến 60.000.000 đồng đối với tổ chức), bị thu hồi Giấy Công nhận, và các hình thức xử lý khác theo quy định của pháp luật.
- (2) Thời gian đi biển: cần kê khai thời gian đáp ứng điều kiện đề cấp Giấy công nhận theo quy định.